

BÀI TẬP VỀ NHÀ CHƯƠNG 9

Bài 1: Viết hàm `chuyen_doi_nhiệt_do(do_c)` nhận vào nhiệt độ tính bằng độ C và trả về nhiệt độ tương ứng bằng độ F.

Bài 2: Viết hàm `giai_phuong_trinh_bac_nhat(a, b)` nhận vào hai hệ số a và b của phương trình $ax+b=0$. Hàm sẽ in ra nghiệm của phương trình hoặc thông báo vô nghiệm/vô số nghiệm.

Bài 3: Viết hàm `kiem_tra_so_armstrong(n)` nhận vào một số nguyên dương n . Hàm này sẽ trả về True nếu n là số Armstrong (tổng các lũy thừa bậc 3 của các chữ số của nó bằng chính nó, ví dụ: 153) và False nếu không.

Bài 4: Viết hàm `ting_trung_binh_cong(a, b, c)` nhận vào ba số. Hàm sẽ tính và trả về giá trị trung bình cộng của chúng.

Bài 5: Viết hàm `kiem_tra_so_doi_xung(n)` nhận vào một số nguyên dương n . Hàm sẽ trả về True nếu n là số đối xứng (khi đọc xuôi hay ngược đều giống nhau, ví dụ: 121, 353) và False nếu không.

Bài 6: Viết hàm `la_so_nguyen_to(n)` nhận vào một số nguyên n và trả về True nếu n là số nguyên tố, ngược lại trả về False. Viết hàm `in_so_nguyen_to_trong_khoang(a, b)` nhận vào hai số nguyên a và b . Sử dụng hàm `la_so_nguyen_to` để in ra tất cả các số nguyên tố trong khoảng từ a đến b .

Bài 7: Viết hàm `ting_tong_so_hoan_hao(a, b)` nhận vào hai số nguyên dương a và b (với $a \leq b$). Hàm sẽ tính và trả về tổng của tất cả các số hoàn hảo trong khoảng từ a đến b .

Bài 8: Viết hàm `tim_so_le_lon_nhat(a, b, c)` nhận vào ba số nguyên. Hàm sẽ trả về số lẻ lớn nhất trong ba số đó. Nếu không có số lẻ nào, hàm trả về một giá trị đặc biệt (ví dụ: -1) để báo hiệu.

Bài 9: Viết hàm đệ quy `ting_tong_chu_so(n)` nhận vào một số nguyên dương n và trả về tổng các chữ số của nó.

Bài 10: Viết hàm đệ quy `tim_so_fibonacci(n)` để tìm số Fibonacci thứ n trong dãy số.

Bài 11: Viết một hàm lambda để tính tích của ba số bất kỳ.

Bài 12: Viết một hàm lambda để kiểm tra một số có phải là số chẵn hay không, trả về True hoặc False.

Bài 13: Viết một hàm lambda để kiểm tra một số có phải là số dương hay không, trả về True hoặc False.

Bài 14: Viết một hàm lambda để tính tổng của hai số.

Bài 15: Nhập vào một số nguyên dương n , viết hàm kiểm tra xem n có phải là số nguyên tố hay không? Sau đó in ra các số nguyên tố trong khoảng $[100, 500]$.